BẢN TIN

Thuận lợi hoá thương mại

SỐ THÁNG 6/2021

TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI - BỘ CÔNG THƯƠNG

BẢN TIN

Thuận lợi hoá thương mại

SỐ THÁNG 6/2021

TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI - BỘ CÔNG THƯƠNG

Tòa soạn:
Tầng 5, Trụ sở Bộ Công Thương
Số 655 Phạm Văn Đồng,
quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Thông tin liên hệ:
Biên tập: **(024) 22192872**

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Đặng Thanh Hằng

Giấy phép xuất bản số:
36/GP-XBBT ngày 21/6/2021
Bộ Thông tin và Truyền thông

Kỳ hạn xuất bản:
01 số/tháng

Khổ **19cmx27cm**

Chế bản và in tại:
Trung tâm Thông tin
Công nghiệp và Thương mại

Mục lục

THÔNG TIN QUỐC TẾ	**2**
Tiếp tục dành các ưu đãi thương mại cho các nước LDCs	2
WCO thúc đẩy phục hồi, đổi mới và kiên định mục tiêu nhằm đảm bảo chuỗi cung ứng bền vững	2
G20 tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư quốc tế	2
Thương mại các sản phẩm, vật tư y tế toàn cầu tăng mạnh	3
Các thành viên WTO đề nghị đẩy nhanh việc thực hiện Hiệp định TFA	3
Đàm phán về nông nghiệp trước Hội nghị Bộ trưởng lần thứ 12	4
Đức hỗ trợ 150.000 Eur cho các nước đang phát triển	
đáp ứng các tiêu chuẩn thương mại nông trại	4
WTO tiếp tục xem xét các chính sách hỗ trợ nông nghiệp của các thành viên	4
Hàn Quốc đẩy mạnh hợp tác phát triển công nghệ với ASEAN	5
Triển vọng kinh tế toàn cầu năm 2021	5
HOẠT ĐỘNG TẠO THUẬN LỢI THƯƠNG MẠI	**6**
WTO xem xét tạo thuận lợi về vận tải biển cho các nước LDC	6
Tăng cường hỗ trợ sản xuất nông nghiệp và phân phối nông sản trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp	7
Ngành hải quan triển khai hiệu quả đồng thời các giải pháp tạo thuận lợi thông quan hàng hóa và phòng chống dịch Covid-19	9
QUY ĐỊNH - CHÍNH SÁCH	**10**
EU công bố "Quy tắc ứng xử" trong chiến lược chuyển đổi xanh từ sản xuất đến tiêu thụ thực phẩm	10
Ưu đãi thuế TNDN với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển	10
EU dự kiến áp thuế carbon đối với hàng hóa nhập khẩu	11
Tiếp tục giảm 30 phí, lệ phí hỗ trợ khó khăn do dịch bệnh	11
Đề xuất bổ sung quy định về vận chuyển đường bộ qua biên giới giữa các nước ASEAN	12
THÔNG TIN CHUYÊN SÂU	**13**
Xu hướng tiêu dùng hiện đại làm thay đổi mô hình kinh doanh của doanh nghiệp trong tình hình mới	13
Ý KIẾN DOANH NGHIỆP VÀ CHUYÊN GIA	**18**

Tiếp tục dành các ưu đãi thương mại cho các nước LDCs

Để chuẩn bị cho Hội nghị Bộ trưởng lần thứ 12 sắp tới của WTO (MC12), Chủ tịch khối Tiểu ban các nước kém phát triển (LDCs) - Đại sứ Monique Van Daalen của Hà Lan – đã đề nghị các thành viên WTO tiếp tục dành các ưu đãi thương mại hơn nữa cho các nước LDCs.

Ban Thư ký WTO đã báo cáo việc đánh giá hàng năm về nỗ lực của các thành viên trong thực hiện các quy tắc xuất xứ ưu đãi đối với hàng hóa nhập khẩu từ LDCs là minh bạch và đơn giản, góp phần tạo thuận lợi cho việc tiếp cận thị trường. Nếu là LDCs đang trong quá trình gia nhập WTO, các nước thành viên WTO sẽ xem xét linh hoạt và hỗ trợ kỹ thuật tối đa ▣

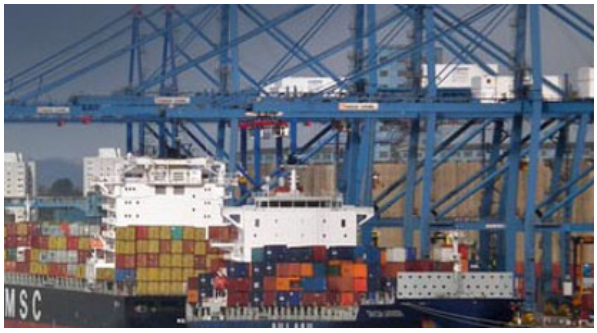

Nguồn: WTO

WCO thúc đẩy phục hồi, đổi mới và kiên định mục tiêu nhằm đảm bảo chuỗi cung ứng bền vững

Phiên họp Hội đồng lần thứ 138 của Tổ chức Hải quan thế giới (WCO) đã được tổ chức theo hình thức trực tuyến từ ngày 24 đến 26/6/2021 với sự tham dự của lãnh đạo 183 cơ quan Hải quan thành viên, trong đó có Việt Nam.

Chủ đề chính của phiên họp là "Hải quan thúc đẩy phục hồi, đổi mới và kiên định mục tiêu nhằm đảm bảo chuỗi cung ứng bền vững", xác định 4 lĩnh vực trụ cột (4T – Trust, Technology, Tools, Train) cần thực hiện gồm sự tin cậy, công nghệ, công cụ, đào tạo.

Đây không chỉ là những ưu tiên của WCO nhằm triển khai kế hoạch chiến lược 2019-2022 mà còn là những ưu tiên của các cơ quan Hải quan trên toàn thế giới, đó là tạo ra sự tin cậy, minh bạch, liêm chính trong việc cung cấp dịch vụ; ứng dụng công nghệ hiện đại để đáp ứng các thách thức đặc biệt trong bối cảnh thay đổi mạnh mẽ về cách thức hoạt động do đại dịch Covid-19; áp dụng các công cụ, thông lệ, chuẩn mực quốc tế và cuối cùng là đào tạo, xây dựng năng lực cho đội ngũ cán bộ ▣

Nguồn: unctad.org

G20 tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư quốc tế

Sau cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu nổ ra vào năm 2008 và đầu năm 2009, đại dịch Covid-19 đã gây ra một cuộc khủng hoảng tiếp theo vào đầu năm 2020, đã và đang tác động mạnh mẽ tới tất cả các quốc gia trên thế giới.

Theo WTO, năm 2020, tăng trưởng của các ngành hàng có sự chênh lệch lớn, trong khi giá trị thương mại hàng hóa toàn cầu giảm hơn 8% thì riêng thương mại vật tư y tế lại tăng hơn 16% và thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE) tăng 50%.

Các thành viên G20 cố gắng hạn chế những thiệt hại liên quan đến đại dịch đối với nền kinh tế của mình, thống nhất là bằng cách tạo điều kiện thuận lợi và phần lớn mở cửa cho đầu tư quốc tế.

Ban thư ký của OECD và UNCTAD đã cùng chuẩn bị, ghi lại các biện pháp mà các chính phủ G20 đã thực hiện liên quan đến cam kết của họ, bao gồm đầu tư và các biện pháp liên quan đến đầu tư mà các thành viên G20 đã thực hiện từ ngày 16/10/2020 đến ngày 15/5/2021. *(Chi tiết xin liên hệ Ban biên tập)* ▣

Thương mại các sản phẩm, vật tư y tế toàn cầu tăng mạnh

Ban Thư ký WTO vừa công bố bản cập nhật về thương mại hàng hóa y tế thế giới (bao gồm số liệu thống kê thương mại năm 2020 đối với các sản phẩm, vật tư y tế từ khoảng 100 nền kinh tế, so sánh với số liệu năm 2019) trong bối cảnh toàn cầu đang khủng hoảng vì Covid-19.

Nguồn: in.finance.yahoo.com

Cụ thể, tỷ trọng của hàng hóa y tế trong thương mại thế giới tăng từ 5,3% vào năm 2019 lên 6,6% vào năm 2020. Xuất nhập khẩu hàng hóa y tế thế giới năm 2020 đạt 2,343 tỷ USD, tăng 16,3% so với năm 2019. Việc buôn bán bộ dụng cụ xét nghiệm và thuốc thử chẩn đoán tăng mạnh vào tháng 3/2020 khi Covid-19 trở thành đại dịch toàn cầu. Tính riêng trong tháng 12/2020, mức tăng trưởng hàng tháng so với cùng kỳ năm trước đạt 90% đối với xuất khẩu và 126% đối với nhập khẩu. Singapore và Lithuania là một trong 10 nhà xuất khẩu hàng đầu của các sản phẩm này.

Thương mại toàn cầu đối với các mặt hàng quan trọng phục vụ phòng chống dịch bệnh như khẩu trang, máy thở, máy khử trùng và máy quét siêu âm… đã tăng 31% vào năm 2020. Trung Quốc là quốc gia xuất khẩu lớn nhất các sản phẩm y tế trên. 10 nền kinh tế xuất khẩu hàng đầu cung cấp khoảng 3/4 thương mại thế giới các sản phẩm quan trọng phục vụ Covid-19 ▣

Các thành viên WTO đề nghị đẩy nhanh việc thực hiện Hiệp định TFA

Nhằm hỗ trợ việc giải phóng hàng hóa toàn cầu kịp thời và hiệu quả, đặc biệt trong bối cảnh đại dịch đang có những diễn biến ngày càng phức tạp, 23 thành viên WTO đã đưa ra lời kêu gọi chung cho các bên tham gia Hiệp định Tạo thuận lợi Thương mại (TFA) đẩy nhanh việc thực hiện vì TFA giúp các doanh nghiệp ứng phó tốt hơn với Covid-19.

Theo báo cáo của Ban Thư ký WTO, 95 thành viên đã thông báo các chỉ định Loại C, trong đó xác định các điều khoản của TFA mà một thành viên cần thêm thời gian và hỗ trợ. Ban Thư ký cũng báo cáo về thời hạn gần đây và sắp tới để các thành viên nước đang phát triển và kém phát triển (LDCs) thực hiện các cam kết TFA của họ dựa trên các mốc thời gian mà họ đã chọn và thông báo cho Ủy ban. 75 thành viên có thời hạn thực hiện 399 biện pháp tạo thuận lợi thương mại trong giai đoạn từ tháng 5/2021 đến tháng 12/2022, trong đó 41 thành viên có thời hạn thực hiện cho 149 biện pháp từ nay đến cuối năm 2021 ▣

Nguồn: WTO

Đàm phán về nông nghiệp trước Hội nghị Bộ trưởng lần thứ 12

Chuẩn bị cho Hội nghị Bộ trưởng lần thứ 12 (MC12) vào cuối tháng 11/2021, Đại sứ Gloria Abraham Peralta (Costa Rica) đã đưa ra một báo cáo đánh giá tình hình hoạt động trong bảy chủ đề đang đàm phán: hỗ trợ trong nước; tiếp cận thị trường; cạnh tranh xuất khẩu (bao gồm các biện pháp được coi là tương đương với trợ cấp xuất khẩu); hạn chế xuất khẩu; bông; một "giải pháp lâu dài" cho những vấn đề mà một số nước đang phát triển gặp phải khi mua thực phẩm theo giá quản lý như một phần của chương trình dự trữ công cho mục đích an ninh lương thực; và một "cơ chế tự vệ đặc biệt" mới được đề xuất nhằm giúp các nước đang phát triển giải quyết việc nhập khẩu tăng đột biến hoặc giảm giá. Theo đó:

Về hỗ trợ trong nước, một thỏa thuận về các nguyên tắc mới có thể không đạt được: thay vào đó, các nhà đàm phán có thể tập trung hữu ích vào các yếu tố để đưa vào thỏa thuận khung, chương trình làm việc hoặc kế hoạch làm việc cho các cuộc đàm phán sau MC12;

Về vấn đề tiếp cận thị trường, các nhà đàm phán tại MC12 có thể thống nhất các bước để cải thiện tính minh bạch cũng như hướng đi cho các cải cách tiếp cận thị trường toàn diện sau MC12;

Về các hạn chế xuất khẩu, các thành viên có thể đạt được thỏa thuận rằng thực phẩm do Chương trình Lương thực Thế giới (WFP) mua để viện trợ lương thực nhân đạo sẽ được miễn các hạn chế xuất khẩu. Các nhà đàm phán thương mại cũng có thể đạt được thỏa thuận về các biện pháp cải thiện tính minh bạch và làm rõ các quy tắc hiện hành, bao gồm thông qua việc cung cấp thông báo trước hoặc bằng cách tăng cường tuân thủ các yêu cầu hiện hành của WTO;

Về cạnh tranh xuất khẩu, các nhà đàm phán có thể đồng ý về một số bước để cải thiện việc tuân thủ các yêu cầu minh bạch hiện có và cũng để nâng cao chúng;

Về bông, trọng tâm hiện tại nên là cải thiện tính minh bạch, đồng thời tiếp tục tìm cách giảm hỗ trợ trong nước gây cản trở thương mại đối với bông sau MC12. Thành phần phát triển của một kết quả về bông phải được giải quyết thông qua Cơ chế khung tham vấn của Tổng giám đốc về quy trình bông;

Về các chương trình dự trữ công cho mục đích an ninh lương thực, các nhà đàm phán đang tìm kiếm một giải pháp lâu dài cho những thách thức mà một số nước đang phát triển phải đối mặt khi mua thực phẩm với giá quản lý: ở đây, thách thức là tìm ra sự cân bằng phù hợp giữa việc cho phép các thành viên tiếp cận với sự linh hoạt trong khu vực đồng thời thiết lập các biện pháp bảo vệ được hiệu chỉnh tốt và các yêu cầu về tính minh bạch;

Về cơ chế tự vệ đặc biệt, có sự khác biệt "trên một số khía cạnh cơ bản" ▣

Đức hỗ trợ 150.000 Eur cho các nước đang phát triển đáp ứng các tiêu chuẩn thương mại nông trại

Nhằm tăng cường khả năng tiếp cận thị trường toàn cầu và khu vực, góp phần vào tăng trưởng kinh tế bền vững, an ninh lương thực và xóa đói giảm nghèo, Đức cam kết hỗ trợ 150.000 Eur cho các nước đang phát triển và kém phát triển trong năm 2021.

Sự đóng góp này sẽ giúp các quốc gia được trợ giúp tối đa hóa lợi ích từ thương mại bằng cách cải thiện khả năng tuân thủ các yêu cầu của SPS. Đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế không chỉ có nghĩa là bảo vệ người tiêu dùng của quốc gia đó mà còn chính là tạo thuận lợi cho thương mại trong khu vực và xuyên khu vực ▣

WTO tiếp tục xem xét các chính sách hỗ trợ nông nghiệp của các thành viên

Trong cuộc họp của Ủy ban Nông nghiệp thuộc WTO vào ngày 17-18/6/2021, các thành viên đã thảo luận về tác động của Covid-19 đối với thương mại nông sản thế giới, bao gồm cảnh báo

về sự gia tăng giá hàng hóa, tình trạng thiếu lương thực ngày càng trầm trọng ở một số khu vực và giám sát việc thực hiện các quyết định của Bộ trưởng WTO liên quan đến việc sử dụng hạn ngạch thuế quan, sở hữu cổ phần công cùng các chính sách cạnh tranh xuất khẩu trong lĩnh vực nông nghiệp...

21 vấn đề được quan tâm nhất được đưa ra trong ủy ban liên quan đến các chương trình, chính sách và hạn chế nông nghiệp ở Argentina, Canada, Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Maroc, Nam Phi, Tajikistan, Thổ Nhĩ Kỳ, Ukraine, Vương quốc Anh, liên hiệp các quốc gia khác, các quốc gia Việt Nam và bốn quốc gia thành viên EU (Áo, Pháp, Đức và Ý). ▣

Hàn Quốc đẩy mạnh hợp tác phát triển công nghệ với ASEAN

Để hỗ trợ phát triển công nghệ chung quốc tế giữa các doanh nghiệp Hàn Quốc với doanh nghiệp, trường đại học, viện nghiên cứu của ASEAN, Bộ Công nghiệp, thương mại và tài nguyên Hàn Quốc đã công bố xúc tiến thí điểm "Dự án phát triển công nghệ chung quốc tế Hàn Quốc - Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)".

Lĩnh vực xúc tiến là các công nghệ về xe máy điện, đèn đường LED thông minh, chăn nuôi thông minh dựa trên nền tảng trí tuệ nhân tạo, xe ô tô điện dưới 9 chỗ, xe buýt điện trên 20 chỗ.

Doanh nghiệp Hàn Quốc được chọn tham gia dự án sẽ được hỗ trợ vốn phát triển công nghệ trong vòng ba năm, sau đó sẽ xúc tiến nghiên cứu chung và chuyển giao công nghệ với các doanh nghiệp, trường đại học và viện nghiên cứu của ASEAN ▣

Triển vọng kinh tế toàn cầu năm 2021

IHS Markit dự kiến GDP thực tế toàn cầu năm 2021 sẽ tăng 6,0% sau khi giảm 3,5% vào năm 2020, khi tỷ lệ tiêm chủng tại các quốc gia tăng và các hạn chế liên quan đến đại dịch giảm dần, chi tiêu của người tiêu dùng tăng mạnh. Các nước xuất khẩu hàng hóa đang hưởng lợi từ việc giá cả tăng cao và xuất khẩu phục hồi mạnh mẽ.

Tây Âu đang trong giai đoạn đầu của sự khôi phục, các nền kinh tế trong khu vực mở cửa trở lại, điều kiện thị trường lao động được cải thiện và tỷ lệ tiết kiệm hộ gia đình giảm xuống.

Tuy nhiên, chuỗi cung ứng toàn cầu bị gián đoạn nghiêm trọng và việc tái cân bằng sẽ phải cần nhiều thời gian vẫn là một nguy cơ đối với triển vọng kinh tế. Theo kết quả của cuộc khảo sát sản xuất toàn cầu của IHS Markit, thời gian giao hàng của nhà cung cấp đã bị kéo dài trong tháng 5/2021 ở mức độ cao khiến chi phí đầu vào tăng mạnh và giá hàng hóa tăng. Tình trạng thiếu chất bán dẫn cũng đã làm gián đoạn một số lĩnh vực công nghiệp, bao gồm ô tô và phụ tùng, hàng gia dụng và thiết bị công nghệ.

Lạm phát giá tiêu dùng toàn cầu được dự báo sẽ tăng từ 2,1% vào năm 2020 lên 3,3% vào năm 2021. Tăng trưởng kinh tế toàn cầu dự kiến sẽ chậm lại vào năm 2022 và 2023 ▣

Tăng trưởng GDP toàn cầu từ năm 2017 và dự kiến đến 2025 (ĐVT:%)

Nguồn: IHS Markit

WTO xem xét tạo thuận lợi về vận tải biển cho các nước LDC

Tổng kết nội dung các cuộc thảo luận diễn ra trong tháng 6/2021, Hội đồng Thương mại Dịch vụ đã đề cập đến chương trình làm việc của WTO về thương mại điện tử và việc thực hiện miễn trừ các quy định của WTO cho phép các thành viên tạo cơ hội tiếp cận thị trường thuận lợi hơn cho các nhà cung cấp dịch vụ từ các nước kém phát triển (LDCs), trong đó tháo gỡ khó khăn/hạn chế trong lĩnh vực dịch vụ vận tải biển để tăng cường chuỗi cung ứng được đặc biệt chú ý.

Tổ chức Liên hợp quốc về Thương mại và Phát triển (UNCTAD) ước tính hơn 80% khối lượng thương mại toàn cầu được vận chuyển bằng đường biển, tính riêng năm 2019 là khoảng 11 tỷ tấn hàng hóa. Thương mại hàng hải cũng đã tăng gấp đôi trong khoảng thời gian từ năm 2000 đến 2018, được tạo thuận lợi bởi các cam kết thương mại tự do, cạnh tranh bình đẳng và thị trường vận tải biển rộng mở. Nếu không có một lĩnh vực vận tải hàng hải toàn cầu hiệu quả, các nền kinh tế thế kỷ 21 sẽ không thể hoạt động.

Không thể phủ nhận sự quan trọng của ngành hàng hải trong chuỗi cung ứng toàn cầu, trong đó dịch vụ vận tải biển là một trong những phương thức hữu hiệu để thực hiện việc luân chuyển hàng hóa, là phương tiện chính cung cấp nguyên liệu cho các ngành sản xuất và phân phối. Nếu xảy ra tắc nghẽn tại các cảng xuất nhập khẩu hay trung chuyển hàng hóa thì sẽ ảnh hưởng ngay đến các kho hàng và trung tâm phân phối, dễ khiến giá hàng hóa tăng.

Hiện, tương đối ít quốc gia ưu tiên lĩnh vực vận tải biển khi đàm phán các hiệp định thương mại, dù là đa phương, khu vực hay song phương. Điều này có thể là do các quốc gia chưa đủ điều kiện hoặc chưa xác định chiến lược duy trì các chuỗi cung ứng hàng hải cạnh tranh và hiệu quả về chi phí có

Khối lượng thương mại thế giới qua vận tải biển

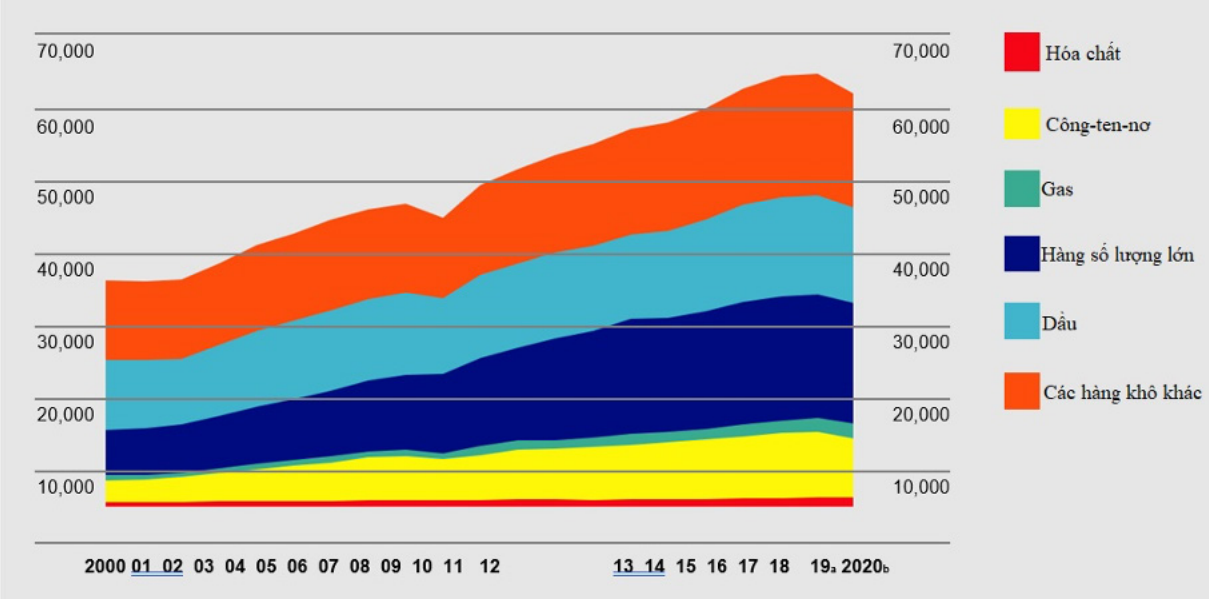

Nguồn: UNCTAD (dựa trên nghiên cứu của Clarksons)

khả năng thúc đẩy phát triển sản xuất của nhiều ngành kinh tế.

Trong khi đó, các cam kết của các chính phủ về dịch vụ hàng hải đã không được hệ thống hóa bởi Hiệp định chung về thương mại dịch vụ (GATS) khi GATS có hiệu lực vào năm 1995. Các cam kết mà các thành viên WTO đưa ra sau đó trong Vòng đàm phán Doha lại không rõ ràng, chi tiết, đến nay vẫn chưa được sửa đổi. Vì vậy, các dịch vụ hàng hải gặp nhiều khó khăn hơn so với nhiều lĩnh vực công nghiệp lớn khác khi các chính phủ đơn phương áp dụng các biện pháp bảo hộ/hạn chế.

Để xác định những lợi ích thu được từ việc cắt giảm hoặc dỡ bỏ các rào cản thương mại liên quan đến lĩnh vực vận tải biển, Hội vận tải biển quốc tế (ICS) đã nghiên cứu, phân tích về "Chủ nghĩa bảo hộ trong các nền kinh tế hàng hải", chứng minh rằng dù mức độ phát triển kinh tế như thế nào, tất cả các quốc gia đều sẽ được hưởng lợi từ việc tự do hóa các chế độ thương mại nói chung và giảm chủ nghĩa bảo hộ hàng hải nói riêng. Các quốc gia có thu nhập thấp và trung bình sẽ có nhiều lợi ích nhất từ tất cả quốc gia trên toàn cầu.

Các chính sách hạn chế thương mại phổ biến nhất được xác định trong Nghiên cứu bao gồm, các chính sách khác, giới hạn số hoặc phi số đối với phạm vi dịch vụ hàng hải có thể được cung cấp thông qua thương mại xuyên biên giới, điều kiện "nhập cảnh và cấp phép" cho thương mại xuyên biên giới, các yêu cầu đối với việc sử dụng các dịch vụ hàng hải và cảng của địa phương. Một số chính sách được áp dụng bởi một số ít, đôi khi có những chính sách được đa số các quốc gia phát triển và đang phát triển áp dụng. Các hạn chế như vậy, thường được sử dụng như "vũ khí" trong các tranh chấp thương mại, đang gia tăng và thậm chí còn gây tổn hại cho chính những nền kinh tế quốc gia áp dụng chúng. Ở nhiều quốc gia, những hạn chế này bao gồm chi phí từ hàng rào phi thuế quan cao hơn so với các mức thuế truyền thống hơn.

Theo đó, Hội đồng Thương mại Dịch vụ và Đầu tư của WTO và Hội vận tải biển quốc tế đã tổ chức thảo luận, đề xuất xem xét việc nối lại các cuộc đàm phán GATS của WTO với trọng tâm là ký kết một hiệp định đa phương về dịch vụ vận tải biển ▣

Tăng cường hỗ trợ sản xuất nông nghiệp và phân phối nông sản trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp

Từ đầu năm 2020 và năm 2021, dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp ở cả trong nước và thế giới, ảnh hưởng không nhỏ đến nhiều lĩnh vực, ngành nghề, trong đó sản xuất và phân phối nông sản cũng gặp nhiều khó khăn. Để chủ động hỗ trợ người sản xuất và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp kinh doanh, các Bộ ngành đã đồng thời thực hiện hàng loạt giải pháp vừa thúc đẩy phát triển kinh tế, vừa góp phần bảo vệ an ninh lương thực, an ninh xã hội.

Thời gian vận chuyển từ vùng trồng về các cửa hàng/điểm bán tăng đáng kể khi qua các chốt kiểm soát liên tỉnh và tình trạng ùn ứ kéo dài trên các quốc lộ dẫn đến chi phí vận chuyển tăng (cộng thêm giá xăng tăng) và tỷ lệ hư hao hàng tươi sống tăng cao. Chi phí nhân công tăng, nhiều nhân viên phải đi cách ly, hoặc trong vùng phong tỏa không thể tiếp tục công việc. Chi phí để lấy giấy xét nghiệm chỉ có giá trị 3 ngày cho nhân viên (tài xế giao hàng, nhân viên kho, nhân viên đi làm ở từ 2 tỉnh lân cận nhau trở lên...). Chi phí thuê chỗ ở cho nhân viên ở gần kho và cửa hàng để hạn chế di chuyển giữa các tỉnh lân cận hoặc giảm thiểu nguy cơ nhân viên bị cấm di chuyển do sinh sống ở vùng phong tỏa. Hàng hóa tăng giá từ phía nhà cung cấp do tăng chi phí vận chuyển, phí nhân công, tài xế, hư hỏng do kéo dài thời gian lưu thông...

Theo đó, để chủ động hỗ trợ người sản xuất và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp kinh doanh nhằm vừa thúc đẩy phát triển kinh tế, vừa góp

phần bảo vệ an ninh lương thực, an ninh xã hội, các Bộ ngành đã đồng thời thực hiện hàng loạt giải pháp kịp thời, cụ thể như sau:

- Bộ Công Thương: Chỉ đạo các chuỗi siêu thị tiếp tục tăng cường thu mua hàng hóa nông sản; bình ổn giá và niêm yết giá công khai, thống nhất trên toàn hệ thống; đẩy mạnh truyền thông, tuyên truyền, khuyến cáo về tình hình thương mại, cung cấp thông tin thị trường trong nước và quốc tế đầy đủ, nhanh, chính xác, cập nhật theo diễn biến dịch bệnh tới người sản xuất và doanh nghiệp; đẩy mạnh thực hiện thương mại điện tử, tiêu thụ nông sản qua kênh online giữa bối cảnh dịch bệnh người tiêu dùng hạn chế tới các cửa hàng mua bán trực tiếp; chủ động kết nối cung cầu với các cơ sở sản xuất chế biến, các doanh nghiệp sản xuất, doanh nghiệp cung ứng trên địa bàn tỉnh, giữa các tỉnh trong vùng và với cả nước kịp thời cung cấp hàng hóa thiết yếu.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: bảo vệ các vùng sản xuất; ngành nông nghiệp các tỉnh thống kê sản lượng các mặt hàng nông sản thiết yếu hiện có trên địa bàn; cập nhật thông tin nhanh nhất có thể, khảo sát trực tiếp các vùng nguyên liệu để nắm thông tin; phối hợp chặt chẽ với các Bộ Công Thương, Giao thông, Y tế, Công an, Quốc phòng trên địa bàn các tỉnh phía Nam làm tốt công tác lưu thông, phân phối hàng hóa giữa các tỉnh, thành phố trong vùng, giữa các vùng với cả nước; báo cáo ngay những vùng trồng rau củ quả, nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản… đang bị đứt gãy chuỗi cung ứng lao động do bị cách ly, phong tỏa để có những phương án giải quyết kịp thời.

- Bộ Tài chính: Triển khai mạnh mẽ chính sách hỗ trợ giảm chi phí sản xuất cho các doanh nghiệp chịu ảnh hưởng của dịch như: Miễn giảm tiền thuê đất cho các doanh nghiệp nông nghiệp; giá điện, nước đối với các nhà máy sản xuất, kho lạnh trữ hàng và cho phép hoãn thời gian thanh toán tiền điện; Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương chỉ đạo các cơ quan chức năng về hải quan, kiểm dịch xem xét kéo dài thời gian làm việc trong ngày, tổ chức làm ngoài giờ, để hỗ trợ thực hiện cấp phép, thông quan hàng hóa, tránh tắc nghẽn tồn đọng lâu ngày tại cảng gây ra tốn kém chi phí lưu container, lưu bãi và chi phí cắm điện bảo quản lạnh tại cảng, cửa khẩu; Nghiên cứu chính sách để giảm chi phí vận chuyển, lưu thông hàng hóa; Nghiên cứu chính sách trợ giá, hỗ trợ thiệt hại cho người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã bị ảnh hưởng, thua lỗ do địa phương phải thực hiện giãn cách/phong tỏa để kiểm soát dịch bệnh COVID-19;

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: Nghiên cứu và xây dựng chính sách gia hạn nợ, không chuyển thành nợ xấu, phạt nợ quá hạn đối với các khoản vay đến hạn thanh toán, giảm chi phí giao dịch để tạo điều kiện cho doanh nghiệp tập trung vốn sản xuất; kích hoạt các gói tín dụng trả chậm và tạo điều kiện để các doanh nghiệp, hợp tác xã, bà con nông dân tiếp cận nguồn vốn này để duy trì hoạt động sản xuất, bảo đảm nguồn nguyên liệu cho các nhà máy chế biến.

- UBND các tỉnh, thành phố: Chủ động chỉ đạo các đơn vị ban ngành thực hiện nghiêm các kế hoạch về sản xuất, mùa vụ, theo dõi nắm bắt diễn biến thời tiết, tình hình dịch bệnh để kịp thời xây dựng và đề xuất các phương án ứng phó; có văn bản chỉ đạo các ngành liên quan ưu tiên việc lưu thông hàng hóa để phục vụ sản xuất và tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh và đề nghị các tỉnh lân cận tạo điều kiện thuận lợi để hàng hóa được vận chuyển sang các tỉnh tiêu thụ; chỉ đạo các đơn vị chức năng tăng cường các hoạt động kiểm tra giám sát đối hành vi ép giá bán nông sản để trục lợi ▣

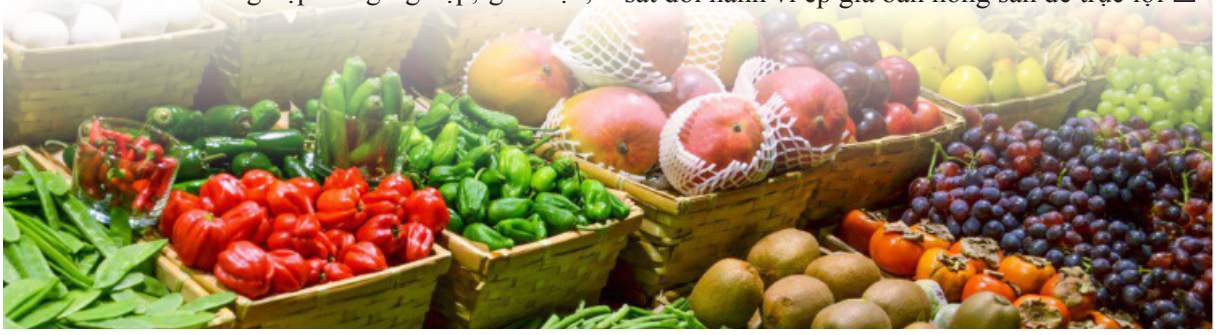

Ngành hải quan triển khai hiệu quả đồng thời các giải pháp tạo thuận lợi thông quan hàng hóa và phòng chống dịch Covid-19

Trước những diễn biến ngày càng phức tạp của dịch bệnh Covid-19 lan rộng trên cả nước, ngành hải quan đã nỗ lực triển khai các giải pháp phòng dịch và tạo thuận lợi thông quan nhanh hàng hóa xuất khẩu là nông sản đến thời điểm thu hoạch chính vụ nói riêng cùng các loại nông sản nói chung qua cửa khẩu biên giới. Đồng thời, tiếp tục thực hiện các quy định miễn thuế nhập khẩu cho các hàng hóa phục vụ cho công tác phòng chống dịch và bổ sung các dịch vụ công trực tuyến.

Để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, các chi cục hải quan trực thuộc hướng dẫn người khai hải quan, người nộp thuế thực hiện khai, nộp hồ sơ hải quan, hồ sơ liên quan đến miễn giảm, hoàn thuế… trên hệ thống điện tử. Mọi hoạt động giao dịch giữa công chức hải quan và doanh nghiệp được thực hiện trên hệ thống hoặc thông qua điện thoại, không tiếp xúc trực tiếp.

Để đáp ứng tốt yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin, ngành hải quan đã đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Từ ngày 01/7/2021, hệ thống dịch vụ công trực tuyến HQ36a sẽ cung cấp thêm 22 thủ tục hành chính ở mức độ 4. Với việc bổ sung này, đến nay ngành hải quan đã cung cấp 209 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, chiếm 88% tổng số thủ tục hành chính do cơ quan hải quan thực hiện trên các hệ thống công nghệ thông tin gồm: Hệ thống Thông quan tự động VNACCS/VCIS; Cổng thông tin một cửa quốc gia; Cổng thanh toán điện tử, Hệ thống HQ36a… Tính từ ngày 01/01-15/6/2021, số lượng hồ sơ trực tuyến mức độ 4 được tiếp nhận giải quyết thông qua các hệ thông trên là gần 7 triệu hồ sơ. Có thể nói, việc thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến của ngành hải quan không chỉ đơn thuần mang lại những lợi ích về thời gian, chi phí, công khai, minh bạch, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, tạo thuận lợi thương mại mà còn là hành động thiết thực góp phần chung tay cùng cả nước chặn đứng dịch bệnh ▣

EU công bố "Quy tắc ứng xử" trong chiến lược chuyển đổi xanh từ sản xuất đến tiêu thụ thực phẩm

Ủy ban Châu Âu đã đưa ra một "Quy tắc ứng xử"của EU nhằm chuyển đổi cách sản xuất, phân phối và tiêu thụ thực phẩm - bước ngoặt trong tầm nhìn chiến lược dài hạn của châu Âu. Đây là một chương quan trọng trong chiến lược 'Farm to Fork' , nhằm mục đích biến quá trình chuyển đổi xanh thành các hành động cụ thể cho hệ thống thực phẩm, ở mọi bước của chuỗi.

"Quy tắc ứng xử" bao gồm một loạt các cam kết tự nguyện cho tất cả các bên liên quan, từ "nông trại đến ba bên" (nhà sản xuất thực phẩm, nhà điều hành và nhà bán lẻ thực phẩm) có thể thúc đẩy sự thay đổi theo hướng lành mạnh hơn cho người tiêu dùng và thân thiện với môi trường bằng các phương pháp sản xuất không ảnh hưởng đến môi trường, như tìm nguồn cung ứng bền vững, cải thiện phúc lợi động vật, giảm đường và cắt giảm khí nhà kính…

EU sẽ hỗ trợ quá trình chuyển đổi toàn cầu sang các hệ thống nông sản bền vững thông qua các chính sách thương mại và các công cụ hợp tác quốc tế. Ủy ban EC sẽ trình bày Bộ quy tắc tại Hội nghị thượng đỉnh về hệ thống lương thực của Liên hợp quốc vào cuối năm nay. (Chi tiết xin liên hệ Ban biên tập) ▣

Ưu đãi thuế TNDN với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển

Nhằm khuyến khích, tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển, Chính phủ đã ban hành Nghị định 57/2021/NĐ-CP ngày 04/6/2021 bổ sung Nghị định số 218/2013/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP).

Những doanh nghiệp có dự án đầu tư (đầu tư mới và đầu tư mở rộng) sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển, thực hiện trước ngày 01/01/2015, đáp ứng các điều kiện của dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ theo quy định tại Luật số 71/2014/QH13 và được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy xác nhận ưu đãi sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thì được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp như sau:

- Trường hợp doanh nghiệp có dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ, mà thu nhập từ dự án này chưa được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp thì được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo điều kiện dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ kể từ kỳ tính thuế được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy xác nhận ưu đãi sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ.

- Trường hợp doanh nghiệp có dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ, mà thu nhập từ dự án này đã hưởng hết ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo điều kiện ưu đãi khác (ngoài điều kiện ưu đãi đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ) thì được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo điều kiện dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho thời gian còn lại, kể từ kỳ tính thuế được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy xác nhận ưu đãi sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ.

- Trường hợp doanh nghiệp có dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ, mà thu nhập từ dự án này đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo điều kiện ưu đãi khác (ngoài điều kiện ưu đãi đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ), thì được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo điều kiện dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy xác nhận ưu đãi sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ.

Thời gian ưu đãi còn lại được xác định bằng thời gian ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo điều kiện dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ trừ đi số năm miễn thuế, số năm giảm thuế, số năm hưởng thuế suất ưu đãi đã được hưởng ưu đãi theo điều kiện ưu đãi khác, cụ thể như sau:

- Thời gian miễn thuế còn lại bằng thời gian miễn

thuế theo điều kiện dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ trừ đi thời gian miễn thuế đã hưởng ưu đãi theo điều kiện ưu đãi khác.

- Thời gian giảm thuế còn lại bằng thời gian giảm thuế theo điều kiện dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ trừ đi thời gian giảm thuế đã hưởng ưu đãi theo điều kiện ưu đãi khác.

- Thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi còn lại bằng thời gian ưu đãi thuế suất theo điều kiện dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ trừ đi thời gian ưu đãi thuế suất đã hưởng theo điều kiện ưu đãi khác (nếu có) ▣

EU dự kiến áp thuế carbon đối với hàng hóa nhập khẩu

Nhằm bảo vệ các doanh nghiệp của EU trước việc hàng hóa nhập khẩu rẻ hơn từ các quốc gia có tiêu chuẩn về môi trường thấp hơn, Nghị viện châu Âu (EP) đã ủng hộ thiết lập thuế biên giới carbon. Theo đó, để đảm bảo tính cạnh tranh công bằng, các sản phẩm nhập khẩu sẽ phải mua giấy phép ô nhiễm từ Hệ thống thương mại khí thải của EU (ETS).

Thuế biên giới được coi là một phần quan trọng trong Thỏa thuận Xanh của EU nhằm đạt được mục tiêu trung hòa carbon vào năm 2050 và đáp ứng những mục tiêu của Hiệp định Paris về biến đổi khí hậu năm 2015. Cơ chế này đảm bảo rằng hàng hóa nhập khẩu từ các nước bên ngoài EU không được hưởng lợi thế nếu quá trình sản xuất phát thải lượng khí carbon lớn hơn.

Ủy ban châu Âu (EC) sẽ thông qua gói đề xuất theo "Thỏa thuận xanh EU" trong tháng 7/2021, bao gồm đề xuất về Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM-Carbon Border Adjustment Mechanism) nhằm ngăn chặn tình trạng "rò rỉ carbon" qua biên giới bằng cách áp chi phí phát thải carbon lên hàng hóa nhập khẩu từ các đối tác thương mại của EU.

Ban đầu, cơ chế này sẽ áp dụng cho hàng hóa nhập khẩu vào EU ở các lĩnh vực sản xuất phát thải lượng carbon lớn gồm sắt thép, nhôm, xi măng, phân bón và điện nhưng miễn trừ cho một số sản phẩm nhất định như sắt phế liệu hay các loại phân bón không phát thải nhiều carbon trong quá trình sản xuất.

Theo kế hoạch, trong giai đoạn chuyển tiếp 2023-2025, các nhà nhập khẩu châu Âu trong các lĩnh vực nói trên phải giám sát và báo cáo lượng carbon phát thải trong quá trình sản xuất các hàng hóa mà họ nhập khẩu. Bắt đầu từ năm 2026, các nhà nhập khẩu này sẽ phải mua các chứng chỉ phát thải carbon (hay còn gọi là chứng chỉ CBAM) tương ứng với lượng phát thải carbon ở hàng hóa mà họ nhập khẩu theo giá thị trường. Chẳng hạn, một công ty châu Âu nhập khẩu 10.000 tấn nhôm từ các nhà sản xuất bên ngoài châu Âu, có mật độ phát thải carbon 1,5 tấn carbon/tấn nhôm có thể phải mua 15.000 chứng chỉ CBAM. Tuy nhiên, nếu các nhà nhập khẩu châu Âu có thể chứng minh, dựa vào thông minh được xác thực từ các nhà sản xuất bên ngoài EU, rằng thuế carbon đã được trả trong quá trình sản xuất những mặt hàng nhập khẩu gồm gồm sắt thép, nhôm, xi măng, phân bón và điện, họ sẽ được khấu trừ ở mức tương ứng ▣

Tiếp tục giảm 30 phí, lệ phí hỗ trợ khó khăn do dịch bệnh

Năm 2020, trước ảnh hưởng của dịch Covid-19, Bộ Tài chính đã chủ động, tích cực, chủ trì phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ rà soát để ban hành 21 thông tư điều chỉnh giảm nhiều khoản phí, lệ phí. Trong đó, có nhiều mức phí, lệ phí giảm cao như: Giảm 70% các mức thu lệ phí đăng ký doanh nghiệp; giảm 67% mức thu phí công bố thông tin doanh nghiệp; giảm từ 50-70% mức thu phí thẩm định cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bưu chính; giảm 50% mức thu phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức tín dụng, phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng và 20/22 khoản phí, lệ phí trong lĩnh vực chứng khoán... Các thông tư giảm phí, lệ phí có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký đến hết ngày 31/12/2020.

Nhưng hiện nay, tình hình dịch bệnh vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, cần tiếp tục có chính sách hỗ trợ của Nhà nước để giúp doanh nghiệp, người dân vượt qua khó khăn. Do đó, sau khi xin ý kiến các

bộ, ngành, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 47/2021/TT-BTC ngày 24/6/2021 quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch.

Thông tư có hiệu lực từ 01/7 đến 31/12/2021 ▣

Đề xuất bổ sung quy định về vận chuyển đường bộ qua biên giới giữa các nước ASEAN

Trong bối cảnh Việt Nam ký kết, gia nhập và thực hiện ngày càng nhiều các điều ước quốc tế về vận tải đường bộ, công tác quản lý vận tải đường bộ quốc tế cần được nâng cao, tăng tính đồng bộ và hiệu quả đồng thời tạo thuận lợi hơn nữa cho đơn vị kinh doanh vận tải đường bộ quốc tế thực hiện tốt hơn các quy định của pháp luật, mở rộng hoạt động kinh doanh và nâng cao chất lượng dịch vụ. Theo đó, Bộ Giao thông vận tải đã dự thảo Nghị định quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép cho đơn vị kinh doanh vận tải và phương tiện hoạt động vận chuyển đường bộ qua biên giới, đề xuất bổ sung quy định trình tự, thủ tục cấp giấy phép vận tải đường bộ quốc tế và giấy phép liên vận ASEAN.

Trong khuôn khổ hợp tác đường bộ ASEAN, theo lộ trình, các nước ASEAN sẽ thúc đẩy hiện thực hóa các Hiệp định khung về vận tải đường bộ trong giai đoạn 2021-2025. Do vậy, các nước thành viên ASEAN nói chung và Việt Nam nói riêng cần ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong nước để hướng dẫn cụ thể việc thực hiện các hiệp định này, trong đó cần quy định rõ về trình tự, thủ tục cấp giấy phép cho đơn vị kinh doanh vận tải và phương tiện hoạt động vận chuyển đường bộ qua biên giới giữa các nước ASEAN.

Dự thảo Nghị định được xây dựng trên cơ sở đẩy mạnh thực hiện cải cách, đơn giản hóa thành phần hồ sơ, giảm thời gian xử lý thủ tục hành chính, phân cấp phân quyền, giảm chi phí và tăng cường tính công khai, minh bạch, hạn chế tiêu cực trong cấp phép vận tải đường bộ quốc tế theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ. Nội dung bổ sung về cơ bản bám sát quy định tại các Hiệp định khung ASEAN với thành phần hồ sơ, trình tự, thủ tục được đơn giản hóa tương tự như các thủ tục xin cấp phép tại các Thông tư về vận tải đường bộ qua biên giới đang có hiệu lực.

Theo dự thảo, đơn vị kinh doanh vận tải nộp 1 bộ hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế ASEAN đến cơ quan cấp phép (Tổng cục Đường bộ Việt Nam) theo một trong các hình thức sau: trực tiếp, trực tuyến, đường bưu điện.

Cơ quan cấp phép tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ. Trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tiếp tại cơ quan cấp phép hoặc qua đường bưu điện, cán bộ tiếp nhận hồ sơ cập nhật thông tin của các hồ sơ đúng theo quy định vào hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Tổng cục Đường bộ Việt Nam. Trường hợp hồ sơ cần sửa đổi, bổ sung, cơ quan cấp phép thông báo trực tiếp hoặc bằng văn bản hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến cho đơn vị kinh doanh vận tải trong thời hạn 1 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ.

Trong thời hạn 2 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan cấp phép thực hiện cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế ASEAN theo mẫu quy định. Trường hợp không cấp, cơ quan cấp phép thông báo bằng văn bản hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến và nêu rõ lý do ▣

Xu hướng tiêu dùng hiện đại làm thay đổi mô hình kinh doanh của doanh nghiệp trong tình hình mới

Đại dịch Covid-19 với những diễn biến phức tạp, khó kiểm soát đã ảnh hưởng nặng nề đến tất cả các nền kinh tế toàn cầu. Chủ nghĩa bảo hộ đã bắt đầu gia tăng, nhiều quốc gia đã áp đặt các rào cản đối với xuất khẩu các sản phẩm y tế và giảm thuế nhập khẩu nông sản để tối đa hóa nguồn cung hàng hóa quan trọng cho thị trường nội địa. Theo Ủy ban Liên hiệp quốc về Thương mại và Phát triển - Unctad, nợ nước ngoài năm 2020 đã tăng lên mức cao kỷ lục, đạt 31% GDP ở các nền kinh tế đang phát triển. Tăng trưởng kinh tế và thương mại, đầu tư quốc tế có xu hướng giảm… Những điều này tác động không nhỏ, gây ra khủng hoảng kinh tế thế giới, làm thay đổi sâu sắc trật tự, cấu trúc kinh tế, phương thức quản trị, cách thức hoạt động kinh tế; thay đổi cả tổ chức đời sống xã hội toàn cầu, thể hiện rõ nét nhất ở xu hướng tiêu dùng hiện đại.

Xu hướng tiêu dùng hiện đại

Kịch bản kinh tế vĩ mô suy yếu, việc làm không ổn định và thu nhập hộ gia đình giảm sẽ khiến người tiêu dùng buộc phải đánh giá lại các giá trị và ưu tiên của họ cũng như nắm bắt thói quen tiêu dùng mới. Niềm tin của người tiêu dùng giảm đi cùng với tài chính không đầy đủ, dẫn đến việc phải tiết kiệm để chi tiêu cẩn thận hơn, dành riêng một khoản dự trù phát sinh cho những điều không lường trước được. Có thể thấy, đại dịch đã thúc đẩy việc mua sắm có kế hoạch, có chủ đích và chuyển sang tiêu dùng bền vững, hợp lý.

Xu hướng chi tiêu và sở thích mua sắm

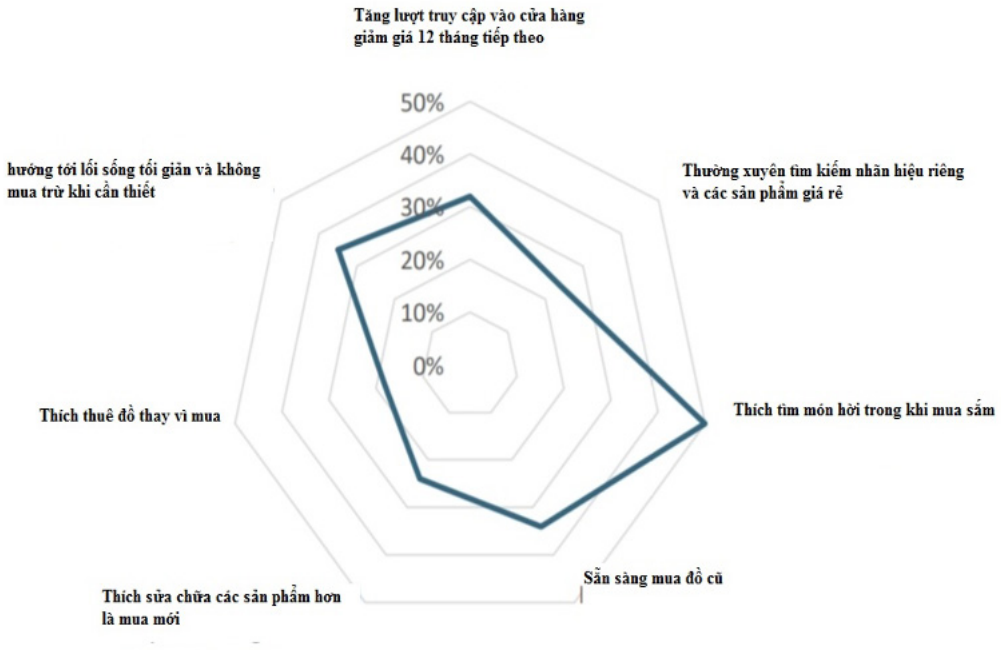

Nguồn: Euromonitor

- Mặt hàng được lựa chọn hàng đầu: thực phẩm và sản phẩm y tế

Người tiêu dùng quan tâm nhiều hơn đến thực phẩm sản phẩm y tế vì những mặt hàng này chính là yếu tố quan trọng trong việc bảo vệ sức khỏe và duy trì sự sống trước thực trạng dịch bệnh đang ngày càng lan rộng với những biến thể nguy hiểm hơn.

Theo báo cáo về chỉ số giá thực phẩm trên thế giới của Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên hiệp quốc - FAO, chỉ số giá các mặt hàng thực phẩm trong tháng 5/2021 cao hơn 4,8% so với tháng 4/2021 và 39,7% so với cùng kỳ năm ngoái do giá dầu, đường và ngũ cốc cùng với giá thịt và sữa tiếp tục tăng cao.

- Tiện lợi

Các biện pháp phòng ngừa dịch bệnh như giãn cách, hạn chế tiếp xúc... khiến việc đặt hàng trên thiết bị di động, công nghệ và giao hàng tại nơi người tiêu dùng thuận tiện nhận hàng giúp người tiêu dùng mua sản phẩm họ cần vào thời điểm họ muốn trở nên thuận tiện hơn bao giờ hết. Các hoạt động như làm việc, mua sắm, giải trí… vẫn được thực hiện mà không cần di chuyển đến nhiều vị trí, địa điểm. Người tiêu dùng có thể tối đa hóa thời gian, tăng tính linh hoạt, sử dụng các sản phẩm và dịch vụ thông qua truy cập từ nhà. Do đó, "tiện" đã trở thành một trong những tiêu chí tiêu dùng trong xã hội trong bối cảnh "bình thường mới" hiện nay.

- Tiêu dùng xanh, tiêu dùng có trách nhiệm

Khủng hoảng sức khỏe ảnh hưởng sâu sắc đến nhu cầu và thói quen mua sắm của mọi người. Biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường nặng nề dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng như suy thoái đa dạng sinh học, suy thoái tài nguyên nước, ảnh hưởng môi trường sống của các loài thủy hải sản hay sản xuất nông nghiệp... tác động không nhỏ đến nguồn cung thực phẩm hàng ngày của con người.

Không chỉ có vậy, tác động môi trường còn ảnh hưởng cả đến giá cả hàng hóa. Chẳng hạn, các cơn bão ở Đại Tây Dương có thể gây gián đoạn cho các chuỗi cung ứng ở các lĩnh vực nông nghiệp, năng lượng hoặc ảnh hưởng đến cả lĩnh vực bảo hiểm khi tình trạng tắc nghẽn tại các cảng xuất, nhập khẩu hay trung chuyển hàng kéo dài. Các tác động thời tiết khác đến vận tải đường bộ và vận tải mặt đất cũng có thể ảnh hưởng đến giá nhiên liệu.

Vì vậy, người tiêu dùng quan tâm hơn về môi trường với tư duy khôi phục hệ sinh thái vừa góp phần giảm giá hàng hóa vừa làm cho mọi người sống khỏe hơn, sống lâu hơn.

O Thay đổi mô hình kinh doanh để thích ứng với xu hướng tiêu dùng mới

Covid-19 đã ảnh hưởng đến hầu hết mọi khía cạnh của cuộc sống cá nhân người tiêu dùng, buộc doanh nghiệp cũng phải sáng tạo, phản ứng nhanh để thích ứng với xu hướng và cách thức tiêu dùng mới của người dân. Theo đó, thay đổi mô hình kinh doanh, từ sản xuất đến phân phối, vận chuyển, tiêu thụ, là giải pháp tốt nhất giúp doanh nghiệp phát triển trong tình hình mới.

Tại Báo cáo Khảo sát Triển vọng Kinh doanh thực hiện năm 2021, Công ty tư vấn tài chính Hoa Kỳ - LBMC nhận định, các ngành đều bị ảnh hưởng tiêu cực bởi COVID-19, một số ngành như công nghệ và dịch vụ chuyên nghiệp ít bị ảnh hưởng hơn do đáp ứng nhu cầu tiêu dùng hiện đại.

Tỷ lệ tác động bởi Covid-19 đến hoạt động kinh doanh của các ngành nghề

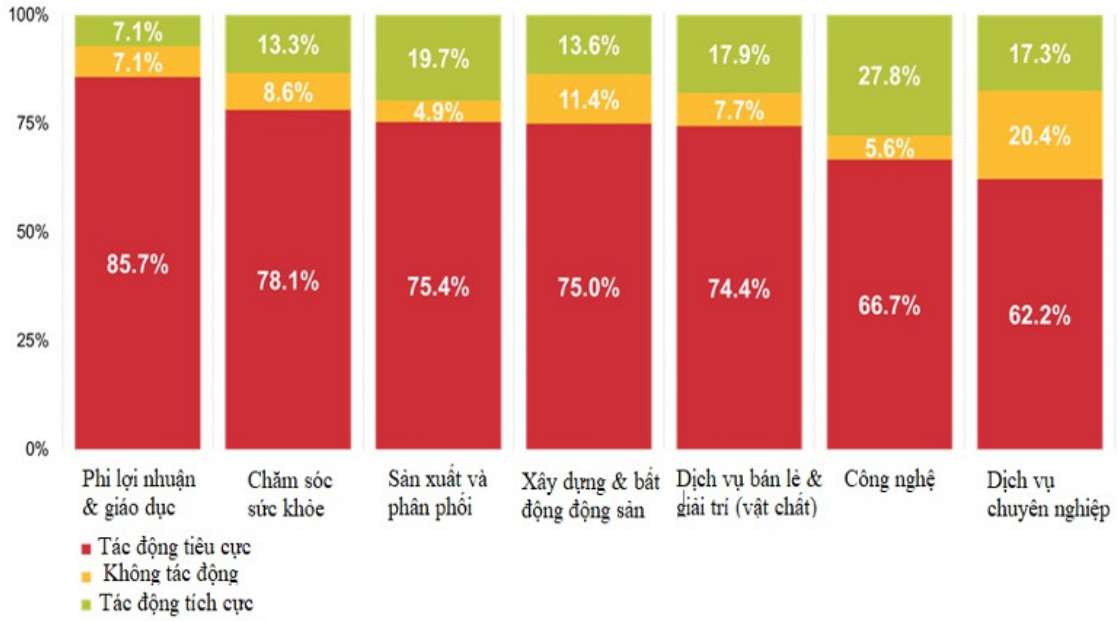

Nguồn: LBMC

- Phát triển thương mại điện tử

Do tính chất lây nhiễm cao của vi rút Covid-19 và tính tiện lợi từ việc giao-đặt hàng online, các dịch vụ mua bán hàng hóa không tiếp xúc gia tăng mạnh. Theo một khảo sát của công ty nghiên cứu thị trường của Hoa Kỳ - Forrester, năm 2020, 58% người tiêu dùng chọn chi tiêu trực tuyến, tăng 12% so với mức trước đại dịch.

Doanh số thương mại điện tử bán lẻ toàn cầu từ 2014 và dự kiến 2021 (ĐVT: nghìn tỷ USD)

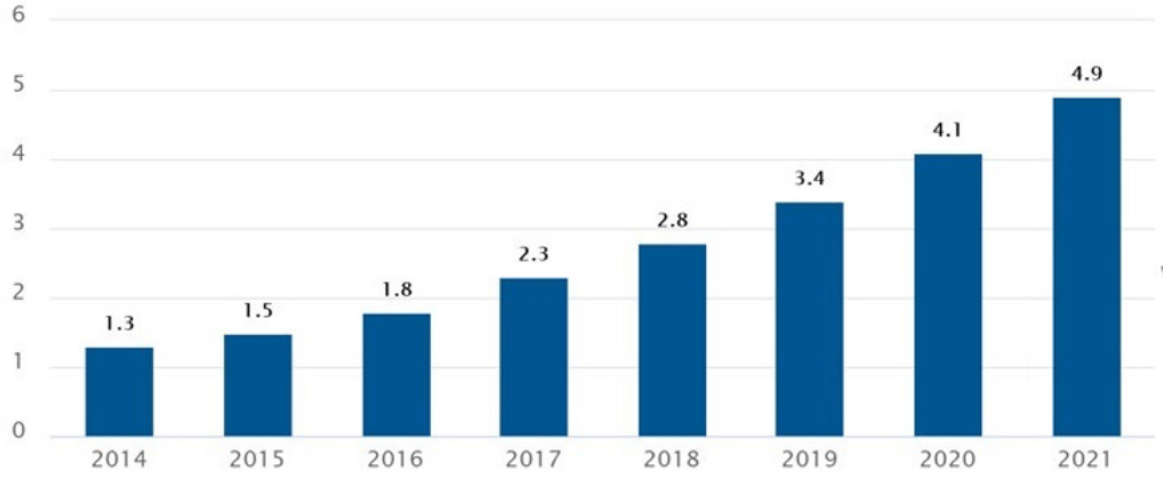

Nguồn: emarketer.com

Xét ở nhiều góc độ, không chỉ ảnh hưởng bởi dịch bệnh, số người tiêu dùng trực tuyến ngày càng tăng còn do thế hệ Z – thế hệ được sinh ra sau khi internet trở nên phổ biến rộng rãi, được tiếp xúc và sử dụng công nghệ từ nhỏ - đang dần trở thành lực lượng dân số chính hiện nay. Vì vậy, ứng dụng công nghệ số trong chi tiêu, mua sắm là xu hướng tất yếu của những người tiêu dùng trẻ hiện đại. Trong giai đoạn 5 -10 năm tới, thế hệ Z sẽ thay thế toàn bộ lực lượng lao động toàn cầu. Theo đó, kinh doanh thương mại điện tử không chỉ đáp ứng thay đổi nhu cầu hiện tại mà còn đón đầu xu thế tiêu dùng tương lai.

Theo UNCTAD, doanh số thương mại điện tử năm 2019 đạt 26,7 nghìn tỷ USD, chiếm khoảng 30% GDP toàn cầu, bao gồm cả doanh số bán hàng giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp (B2B) và doanh nghiệp với người tiêu dùng (B2C).

Năm 2021, theo eMarketer, thị trường thương mại điện tử toàn cầu dự kiến sẽ đạt 4,89 nghìn tỷ USD.

Doanh số bán lẻ thương mại điện tử toàn cầu từ 2019 và dự kiến đến 2024 (ĐVT: nghìn tỷ USD, %)

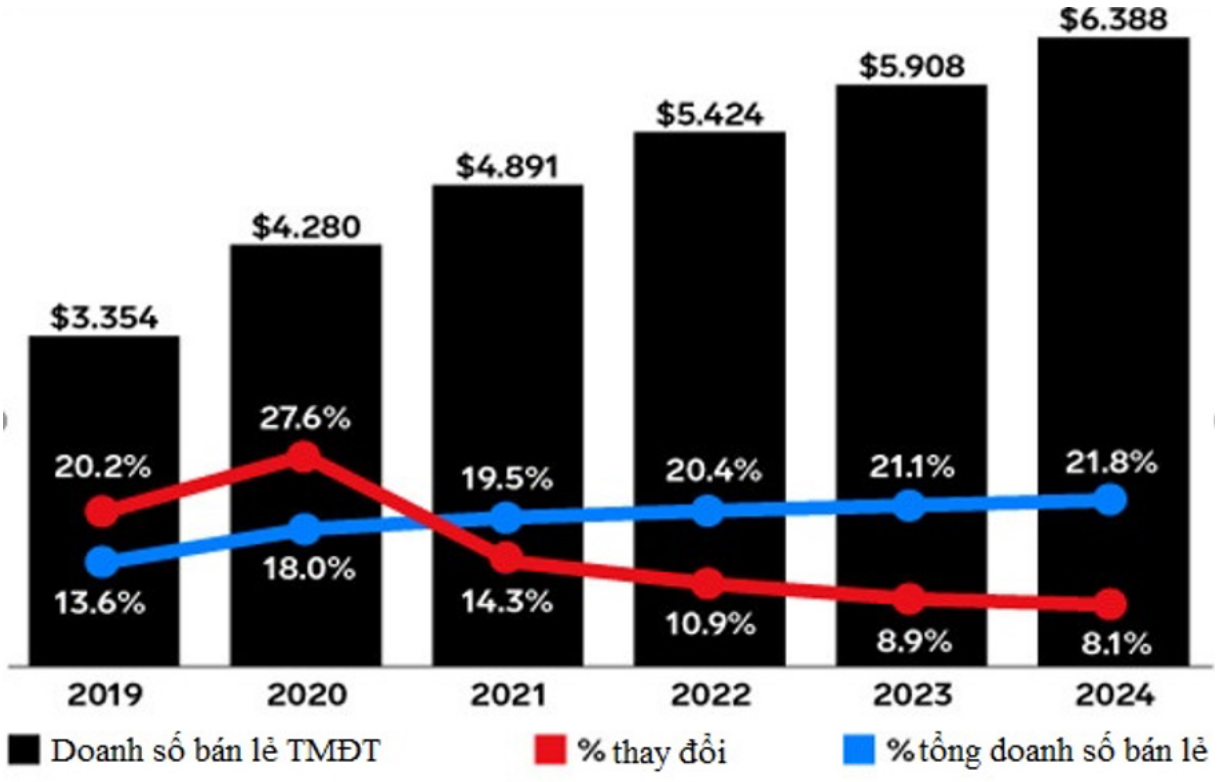

- Kinh doanh có ý thức

Kết quả cuộc khảo sát được thực hiện bởi Accenture PLC - một công ty trong Fortune Global 500 - vào tháng 4/2020 cũng cho thấy, 60% người tiêu dùng muốn mua hàng thân thiện với môi trường.

Sử dụng ít nhựa hơn là ưu tiên hàng đầu của người tiêu dùng trước Covid-19, nhưng hiện nay là những lo ngại về biến đổi khí hậu kèm theo môi trường sống. Theo worldbank, tính bền vững là một yếu tố được người tiêu dùng hiện đại quan tâm khi mua sắm. 71% người tiêu dùng trên toàn thế giới cho rằng biến đổi khí hậu cũng quan trọng như Covid và họ sẵn sàng góp phần xây dựng môi trường sống bền vững thông qua chi tiêu vào các sản phẩm được chứng nhận "xanh", "không ảnh hưởng môi trường".

Người tiêu dùng thiện cảm nhiều hơn đối với các thương hiệu có tinh thần trách nhiệm, có thể giúp làm cho thế giới sạch hơn. Chính vì vậy, doanh nghiệp cũng sẽ phải thay đổi mô hình sản xuất – kinh doanh, từ tìm nguồn cung ứng tiêu chuẩn và bền vững đến xây dựng quy trình sản xuất không ô nhiễm, tác động tiêu cực đến môi trường, phân phối các sản phẩm có "nhãn xanh" thân thiện môi trường đến tay người tiêu dùng.

- Ứng dụng công nghệ kỹ thuật trong phân phối, vận chuyển hàng hóa

Covid-19 làm gián đoạn chuỗi cung ứng, giảm dịch vụ khách hàng và gây ra sự chậm trễ giao hàng. Đồng thời, người tiêu dùng hiện đại cũng nâng cao kỳ vọng, trở thành tiêu chuẩn trong nhu cầu chi tiêu, tạo ra áp lực mới cho các doanh nghiệp. Do đó, ngay cả những doanh nghiệp cung ứng dịch vụ hậu cần, logistics cũng cần thay đổi mô hình kinh doanh. Các công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo (AI), blockchain và tự động hóa đang được tích hợp vào mạng cung cấp kỹ thuật số, tích hợp dữ liệu và thông tin từ các nguồn khác nhau để thúc đẩy phân phối hàng hóa sản xuất dọc theo chuỗi giá trị.

Công nghệ Trí tuệ nhân tạo (AI) đóng một vai trò quan trọng trong việc tối ưu hóa chuỗi cung ứng hiện đại. Chẳng hạn, đối với hàng hóa lưu kho, trí thông minh nhân tạo và vị trí có thể giúp các nhà bán lẻ duy trì lợi thế cạnh tranh cho hoạt động phân phối sản phẩm và chuỗi cung ứng của họ. Dữ liệu lớn nhiều mặt từ các vị trí địa lý cụ thể kết hợp với các tương tác trực tuyến có thể hiển thị các mô hình mua hàng dựa trên các thời điểm, sự kiện và điều kiện nhất định trong các phân khúc khách hàng chi tiết. Do đó, một nhà bán lẻ có thể sử dụng AI để dự đoán sản phẩm nào tiết kiệm chi phí hơn để nhập kho trong một nhà kho nhất định ở vị trí gần các khu vực cụ thể.

Hay công nghệ blockchain là một cách phân phối quá trình xác minh cho bất kỳ thứ gì từ giao dịch tài chính đến ghi nhật ký thông tin vận chuyển. Doanh nghiệp sẽ có thông tin về hành trình của sản phẩm dọc theo chuỗi cung ứng, cung cấp mọi thứ từ địa điểm đến thời điểm hàng đến, và thậm chí tất cả các điều kiện môi trường trong suốt hành trình. Ví dụ, đây có thể là một công cụ mới mang tính cách mạng, nếu một công ty đang vận chuyển những thứ dễ hỏng như cá và phải duy trì ở một nhiệt độ nhất định trong suốt chặng đường. Công ty vận chuyển cá có thể xem liệu nhiệt độ thực tại hay nhiệt độ tại bất kỳ thời điểm nào trong hành trình có vượt quá ngưỡng cho phép không. Nếu điều này ảnh hưởng đến hàng hóa thì khả năng này cho phép họ giảm thiểu các vấn đề về chất lượng thực phẩm. Theo thời gian, thông tin sổ cái blockchain tổng hợp có thể tiết lộ những điểm yếu trong chuỗi cung ứng và giúp các tổ chức liên tục tối ưu hóa hoạt động.

Như vậy, thay đổi mô hình kinh doanh đáp ứng nhu cầu tiêu dùng hiện đại chính là giải pháp duy trì và phát triển hữu hiệu nhất trong tình hình mới trên toàn cầu. Để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp bắt kịp xu hướng tiêu dùng và kinh doanh hiệu quả, Thủ tướng đã phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" , ưu tiên các ngành nông nghiệp, tài chính - ngân hàng, giao thông vận tải và logistics, năng lượng, tài nguyên và môi trường, sản xuất công nghiệp.

Đồng thời, trên cơ sở tổng kết các kết quả đạt được trong giai đoạn trước, rà soát, đánh giá hiện trạng, nhu cầu phát triển thương mại điện tử giai đoạn tới, Bộ Công Thương đã trình Chính phủ đề xuất xây dựng Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2021-2025 và được Chính phủ thông qua tại Quyết định số 645/QĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2020 (Quyết định số 645/QĐ-TTg). Mục tiêu của Kế hoạch là đưa thương mại điện tử trở thành một trong các lĩnh vực tiên phong của nền kinh tế số, nơi các công nghệ tiên tiến của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư được ứng dụng rộng rãi để tăng hiệu quả của chu trình kinh doanh, góp phần hiện đại hóa hệ thống phân phối, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước và xuất khẩu ▣

1. Thủ tục tạm nhập tái xuất hàng củ quả khô

Doanh nghiệp hỏi:

Công ty có làm thủ tục tạm nhập mặt hàng hạt cọ Chi Lê khô, hàng đã thông quan và được hải quan nơi nhập khẩu xác nhận vào tờ khai vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu để vận chuyển từ kho ngoại quan nhập khẩu đi đến cửa khẩu xuất khẩu (tái xuất). Công ty đã lập bảng kê phương tiện hàng hóa xuất khẩu đi thẳng nhưng không xuất khẩu theo cửa khẩu ghi trong tờ khai mà muốn tự ý phá kẹp chì để vận chuyển hàng qua đường mòn (xuất lậu) sang nước thứ 3. Xin hỏi công ty vi phạm vào quy định gì và bị chế tài ở văn bản nào xử lý? Nếu cơ quan chức năng phát hiện có bị tịch thu hàng không?

Giải đáp:

Tổng cục hải quan:

- Điểm d khoản 2 Điều 18 Luật Hải quan quy định về nghĩa vụ của người khai hải quan là chủ hàng hóa, chủ phương tiện vận tải như sau:

"d) Thực hiện quyết định và yêu cầu của cơ quan hải quan, công chức hải quan trong việc làm thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa, phương tiện vận tải."

- Khoản 2 Điều 46 Luật Hải quan quy định:

"2. Kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất được quy định như sau:

a) Hàng hóa kinh doanh tạm nhập, tái xuất phải được lưu giữ tại khu vực cửa khẩu hoặc các địa điểm chịu sự kiểm tra, giám sát hải quan;

b) Hàng hóa kinh doanh tạm nhập, tái xuất chịu sự kiểm tra, giám sát hải quan từ khi làm thủ tục hải quan tạm nhập đến khi tái xuất ra khỏi lãnh thổ Việt Nam; người khai hải quan hoặc doanh nghiệp kinh doanh tạm nhập, tái

xuất hàng hóa chịu trách nhiệm bảo quản hàng hóa tạm nhập trong suốt quá trình lưu giữ tại Việt Nam và tái xuất chính hàng hóa đã nhập."

- Khoản 6 Điều 82 Thông tư 38/2015/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 39/2018/TT-BTC) quy định:

"6. Giám sát hải quan đối với hàng hóa vận chuyển từ cửa khẩu tạm nhập đến cửa khẩu tái xuất

Hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất khi vận chuyển từ cửa khẩu tạm nhập đến cửa khẩu tái xuất, người khai hải quan/người vận chuyển phải khai báo vận chuyển qua Hệ thống trong các trường hợp sau:

a) Hàng hóa tạm nhập tại một cửa khẩu nhưng tái xuất tại cửa khẩu khác;

b) Hàng hóa tạm nhập tại một cửa khẩu nhưng đưa hàng về địa điểm lưu giữ sau đó tái xuất tại cửa khẩu khác.

Thủ tục hải quan vận chuyển hàng hóa từ nơi đi đến nơi đến thực hiện theo quy định về vận chuyển hàng hóa chịu sự giám sát hải quan tại Điều 51 Thông tư này."

- Khoản 1 Điều 3 Thông tư 09/2020/TT-BCT quy định về lộ trình áp dụng cửa khẩu nhập khẩu, xuất khẩu đối với hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất, kinh doanh chuyển khẩu, gửi kho ngoại quan quy định như sau:

1. Hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất, kinh doanh chuyên khẩu, nếu nhập khẩu vào hoặc tái xuất ra khỏi Việt Nam qua biên giới đất liền thì việc nhập khẩu hoặc tái xuất đó chỉ được thực hiện qua các cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính (cửa khẩu song phương) được mở theo quy định tại Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền.

Căn cứ quy định nêu trên, đối với hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất, doanh nghiệp kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa chịu trách nhiệm bảo quản hàng hóa tạm nhập trong suốt quá trình lưu giữ tại Việt Nam và tái xuất chính hàng hóa đã nhập, việc tái xuất chỉ được thực hiện qua các cửa khẩu

quốc tế, cửa khẩu chính được mở theo quy định. Trường hợp Công ty tự ý phá kẹp chì để vận chuyển hàng qua đường mòn sang nước thứ 3 là hành vi vi phạm pháp luật về hải quan. Việc xử lý vi phạm cần phải căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi và hồ sơ cụ thể mới có thể xác định chính xác hành vi vi phạm, chế tài và biện pháp xử phạt vi phạm hành chính hoặc hình sự.

Để giải đáp, hướng dẫn cụ thể trường hợp trên, Công ty liên hệ trực tiếp với cơ quan Hải quan nơi giải quyết thủ tục hải quan.

2. Thủ tục nhập khẩu găng tay y tế & camera phát hiện nhiệt

Doanh nghiệp hỏi:

Công ty là doanh nghiệp FDI 100% vốn đầu tư nước ngoài, là đơn vị nhận gia công hàng may mặc cho thương nhân nước ngoài, có nhu cầu nhập khẩu các mặt hàng liên quan tới những mặt hàng thuộc diện quản lý của bộ y tế theo Thông tư 14/2018/TT-BYT ngày 15/05/2018. Công ty nhập khẩu về nhằm mục đích phục vụ sản xuất nội bộ trong nhà xưởng (không kinh doanh, mua bán trao đổi).

- Mặt hàng: Găng tay y tế bằng cao su thuộc mã HS số 4015.19.00, công ty nhập khẩu về cho công nhân bộ phận hoá chất dùng để bảo vệ tay trong quá trình làm việc. Vậy công ty có quyền được nhập khẩu găng tay y tế nhằm mục đích trên hay không? Nếu được thì thủ tục nhập khẩu công ty căn cứ theo quy định tại TT 14/2018/TT-BYT hay TT 22/2018/TT-BLĐTBXH ?

- Mặt hàng: Camera đo thân nhiệt dùng để kiểm soát nhiệt độ cơ thể nhằm phát hiện đối tượng có nguy cơ cao liên quan tới dịch bệnh Covid trong nội bộ nhà máy, mã HS số 9018.90.90 thuộc quản lý bộ Y Tế theo TT 14/2018/TT-BYT, vậy công ty có quyền được nhập khẩu mặt hàng này hay không ? Nếu được xin giúp hướng dẫn quy trình và thủ tục nhập khẩu.

Giải đáp:

Cục Hải quan Đồng Nai:

- Căn cứ khoản 1 Điều 6 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định:

"Điều 6. Các trường hợp không phải cấp Giấy phép kinh doanh

1. Ngoài các hoạt động thuộc trường hợp phải cấp Giấy phép kinh doanh quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế thuộc trường hợp quy định tại điểm b và c khoản 1 Điều 23 Luật đầu tư được quyền thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định này sau khi đăng ký thực hiện các hoạt động đó tại các giấy tờ có liên quan theo quy định của Luật đầu tư, Luật doanh nghiệp."

Như vậy, công ty là doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài thì việc kinh doanh hàng hóa liên quan việc mua bán trực tiếp của doanh nghiệp nước ngoài phải thực hiện theo quy định nêu trên.

- Các mặt hàng trang thiết bị y tế thuộc diện quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế ban hành kèm theo Thông tư số 14/2018/TT-BYT ngày 15/5/2018 của Bộ Y tế, khi nhập khẩu các mặt hàng trên Công ty phải có giấy phép nhập khẩu do Bộ Y tế cấp.

- Hồ sơ thủ tục nhập khẩu thực hiện theo quy định tạ điều 16 và điều 18 Thông tư số 38/2018/TT-BTC ngày 25/03/2015 (được sửa đổi bổ sung tại khoản 5 và khoản 7 điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/04/2018) của Bộ Tài chính.

Công ty tham khảo nội dung quy định trên để thực hiện việc nhập khẩu hàng hóa của công ty. Trường hợp phát sinh vướng mắc, công ty liên hệ trực tiếp với Chi cục Hải quan nơi dự kiến đăng ký tờ khai để được hướng dẫn cụ thể.

3. Hướng dẫn tận dụng ưu đãi từ EVFTA cho hàng Pháp nhập khẩu vào Việt Nam chưa có MS REX

Doanh nghiệp hỏi:

Doanh nghiệp là công ty thương mại, có văn phòng tại Đài Loan. Hiện khách hàng tại Việt Nam có đặt hàng giấy nướng bánh từ nhà máy Pháp thông qua công ty. Do công ty là đại lý khu vực của nhà máy giấy này, do đó Hợp đồng mua bán, Invoice thanh toán và LC đều đứng tên công ty. Tuy nhiên, hàng hoá sẽ được xuất trực tiếp từ Pháp về Việt Nam, không qua trung chuyển hay đưa vào Đài Loan gia công, phân loại thêm rồi mới xuất khẩu.

Xin được hỏi các vấn đề sau:

1. Trong trường hợp trên, nếu nhà máy giấy tại Pháp công ty làm đại lý đã đăng ký mã số REX, và mã số này nếu thể hiện trên Invoice đứng trên công ty đối với khách hàng, thì khách hàng của công ty có được hưởng ưu đãi thuế theo hiệp định thương mại Việt Nam- Châu Âu (EVFTA)?

2. Hiện tại, nhà máy này chưa đăng ký mã số REX trên hệ thống của nước sở tại. Vậy Certificate of origin (C/O) lúc này còn có hiệu lực trên hệ thống Hải quan Việt Nam hay không? Khách hàng của công ty có thể hưởng ưu đãi thuế theo hiệp định thương mại trên nếu cung cấp C/O được cung cấp từ nhà máy hay không.

Giải đáp:

Bộ Tài chính:

1. Công ty thực hiện theo khoản 5 Điều 2 Thông tư số 11/2020/TT-BCT ngày 15 tháng 06 năm 2020 của Bộ Công thương Việt Nam "Quy định quy tắc xuất xứ hàng hóa trong hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và liên minh Châu Âu":

"5. "Nhà xuất khẩu" là cá nhân, tổ chức có trụ sở đặt tại Nước thành viên xuất khẩu, xuất khẩu hàng hóa sang Nước thành viên khác, có khả năng chứng minh được xuất xứ của hàng hóa. Nhà xuất khẩu có thể là nhà sản xuất hoặc người thực hiện thủ tục xuất khẩu. Nhà xuất khẩu không nhất thiết là người bán hàng mà phát hành hóa đơn cho lô hàng (hóa đơn bên thứ ba). Người bán hàng được phép đặt trụ sở tại lãnh thổ của nước không phải thành viên EVFTA".

2. Công ty thực hiện theo các quy định sau:

(1) Thông tư số 11/2020/TT-BCT nêu trên:

"Điều 19. Quy định chung về cơ chế chứng nhận xuất xứ hàng hóa

1. Hàng hóa có xuất xứ Liên minh châu Âu nhập khẩu vào Việt Nam được hưởng ưu đãi thuế quan theo EVFTA khi nộp một trong những chứng từ chứng nhận xuất xứ sau:

a) C/O được phát hành theo quy định từ Điều 20 đến Điều 23 Thông tư này.

b) Chứng từ tự chứng nhận xuất xứ theo quy định tại Điều 24 Thông tư này do nhà xuất khẩu đủ điều kiện theo quy định của Liên minh châu Âu phát hành đối với lô hàng có trị giá bất kỳ; hoặc nhà xuất khẩu bất kỳ phát hành đối với lô hàng không quá 6.000 EUR (sáu ngàn ơ-rô).

c) Chứng từ tự chứng nhận xuất xứ phát hành bởi nhà xuất khẩu đăng ký tại cơ sở dữ liệu điện tử phù hợp quy định của Liên minh châu Âu và đã được thông báo với Việt Nam. Thông báo có thể gồm quy định Liên minh châu Âu ngừng áp dụng điểm a và điểm b khoản này".

"Điều 24. Quy định về tự chứng nhận xuất xứ đối với hàng hóa từ Liên minh châu Âu

1. Nhà xuất khẩu được phép tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa khi hàng hóa có xuất xứ từ Liên minh châu Âu và đáp ứng quy định khác của EVFTA.

2. Nhà xuất khẩu tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa trên hóa đơn, phiếu giao hàng hoặc chứng từ thương mại khác có đủ thông tin về hàng hóa, bằng cách đánh

máy, đóng dấu hoặc in nội dung lời văn khai báo xuất xứ hàng hóa trên chứng từ. Nhà xuất khẩu sử dụng Mẫu lời văn khai báo xuất xứ bằng một trong các phiên bản ngôn ngữ được quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư này và phù hợp với quy định pháp luật của Liên minh châu Âu. Trường hợp nhà xuất khẩu khai báo bằng cách viết tay, lời văn khai báo được viết bằng mực và chữ cái in hoa.

3. Thuật ngữ "chứng từ thương mại khác" nêu tại khoản 2 Điều này có thể là phiếu gửi hàng, hóa đơn chiếu lệ hoặc phiếu đóng gói. Chứng từ vận tải như vận tải đơn hoặc vận đơn hàng không không được coi là chứng từ thương mại khác.

4. Nội dung tự chứng nhận xuất xứ không được thực hiện trên một mẫu riêng biệt. Nội dung tự chứng nhận xuất xứ được phép thực hiện trên một trang khác của chứng từ thương mại với điều kiện nhận biết được trang đó là một phần của chứng từ thương mại.

5. Chứng từ tự chứng nhận xuất xứ phải có chữ ký viết tay của nhà xuất khẩu. Tuy nhiên, nhà xuất khẩu đủ điều kiện theo quy định Liên minh châu Âu được phép không ký tên với điều kiện nhà xuất khẩu cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền của Nước thành viên xuất khẩu văn bản cam kết rằng nhà xuất khẩu chịu trách nhiệm toàn bộ về chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa.

6. Chứng từ tự chứng nhận xuất xứ có thể phát hành sau khi xuất khẩu hàng hóa với điều kiện được xuất trình tại Nước thành viên nhập khẩu không muộn hơn 2 năm hoặc theo quy định của Nước thành viên nhập khẩu kể từ khi hàng hóa được đưa vào lãnh thổ Nước thành viên nhập khẩu".

(2) Công văn số 712 /TCHQ-GSQL ngày 05/02/2021 của Tổng cục Hải quan Việt Nam:

Về hiệu lực của khai báo tự chứng nhận xuất xứ được cấp trước ngày hiệu lực của mã số REX:

Tổng cục Hải quan Việt Nam đã ban hành công văn số 5575/TCHQ-GSQL ngày 21/8/2020 thông báo EU áp dụng cơ chế tự chứng nhận xuất xứ theo hệ thống REX. Kể từ thời điểm được cấp mã số REX, nhà xuất khẩu EU được tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa cho các lô hàng có trị giá trên 6000 Euro.

Theo đó, khai báo chứng nhận xuất xứ được phát hành trước ngày hiệu lực của mã số REX sẽ không được xem xét chấp nhận.

Công ty tham khảo nội dung trên để thực hiện. Trường hợp phát sinh vướng mắc, công ty trao đổi với người nhập khẩu Việt Nam để liên hệ trực tiếp Chi cục Hải quan nơi dự kiến đăng ký tờ khai để được hướng dẫn cụ thể.

4. Thủ tục hoàn thuế đối với hàng đã nhập khẩu và được giảm giá

Doanh nghiệp hỏi:

Doanh nghiệp có mua và nhập khẩu 1 máy móc từ nước ngoài (2 năm trước), đã hoàn tất mọi thủ tục nhập khẩu theo quy định. Hiện giờ doanh nghiệp vẫn đang sử dụng. Mới đây, nhà cung cấp có báo rằng họ điều chỉnh giá của máy này, giảm giá máy và họ đồng ý giảm giá máy mà doanh nghiệp đã mua 2 năm trước. Các bên đồng ý ký Hợp đồng/Phụ lục về việc giảm giá này.

Vậy xin hỏi, doanh nghiệp có được hoàn lại thuế nhập khẩu đã nộp, cụ thể là phần chênh so với mức giá mới của máy không?

Giải đáp:

Cục Thuế Xuất nhập khẩu:

Căn cứ tiết d khoản 2 Điều 15 Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính quy định về điều kiện để được điều chỉnh trừ khoản giảm giá như sau:

"d) Khoản giảm giá:

d.1) Chỉ được điều chỉnh trừ khi có đủ các điều kiện sau:

d.1.1) Khoản giảm giá thuộc một trong các loại giảm giá sau đây:

d.1.1.1) Giảm giá theo cấp độ thương mại của giao dịch mua bán hàng hoá;

d.1.1.2) Giảm giá theo số lượng hàng hoá mua bán;

d.1.1.3) Giảm giá theo hình thức và thời gian thanh toán.

d.1.2) Khoản giảm giá được lập thành văn bản trước khi xếp hàng lên phương tiện vận tải ở nước xuất khẩu hàng hoá;

d.1.3) Có số liệu khách quan, định lượng được phù hợp với các chứng từ để tách khoản giảm giá này ra khỏi trị giá giao dịch. Các chứng từ này được nộp cùng với tờ khai hải quan;

d.1.4) Thực hiện thanh toán qua ngân hàng bằng phương thức L/C hoặc TTR cho toàn bộ hàng hoá nhập khẩu thuộc hợp đồng mua bán.

d.1.5) Trị giá khai báo và thực tế về số lượng hàng hoá nhập khẩu, cấp độ thương mại, hình thức và thời gian thanh toán phải phù hợp với Bảng công bố giảm giá của người bán."

Nội dung Công ty hỏi không nêu rõ là loại giảm giá nào và không có hồ sơ, chứng từ của lô hàng nên không thể xác định được trường hợp giảm giá đó có thuộc các loại giảm giá theo quy định trên hay không. Mặt khác, khoản giảm giá của Công ty phát sinh sau khi hàng hóa đã được nhập khẩu và sử dụng 2 năm, không đáp ứng được điều kiện "Khoản giảm giá được lập thành văn bản trước khi xếp hàng lên phương tiện vận tải ở nước xuất khẩu hàng hóa." quy định tại tiết d.1.2 khoản 2 Điều 15 Thông tư số 39/2015/TT-BTC. Do đó, Công ty không được hoàn thuế nhập khẩu đã nộp đối với phần được đối tác giảm giá so với trị giá ban đầu của lô hàng này.

Trường hợp có vướng mắc phát sinh, Công ty liên hệ với Chi cục Hải quan nơi làm thủ tục nhập khẩu để được hướng dẫn cụ thể

5. Thủ tục nhập khẩu, xuất khẩu hàng của doanh nghiệp FDI

Doanh nghiệp hỏi:

Công ty là doanh nghiệp FDI. Công ty dự định sẽ nhập khẩu nguyên vật liệu từ nước ngoài vào kho ngoại quan sau đó sẽ xuất khẩu nguyên vật liệu đó ra nước ngoài và vào doanh nghiệp chế xuất khác. Vậy xin hỏi: doanh nghiệp FDI có thể thực hiện giao dịch như trên hay không?

Giải đáp:

Cục Hải quan Đồng Nai:

- Căn cứ Điều 88 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định

"Điều 88. Thủ tục hải quan đối với hàng hóa đưa vào, đưa ra kho ngoại quan

1. Hàng hóa từ nước ngoài hoặc từ nội địa, từ khu phi thuế quan đưa vào kho ngoại quan, chủ hàng hoặc người được chủ hàng ủy quyền phải làm thủ tục nhập kho ngoại quan tại Chi cục Hải quan quản lý kho ngoại quan.

2. Hàng hóa từ kho ngoại quan đưa ra nước ngoài hoặc đưa vào nội địa hoặc các khu phi thuế quan, chủ hàng hoặc người được chủ hàng ủy quyền phải kê khai thông tin hàng hóa xuất kho ngoại quan với Chi cục Hải quan quản lý kho ngoại quan. Trường hợp nhập khẩu vào thị trường Việt Nam thì phải làm thủ tục hải quan như đối với hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài theo loại hình nhập khẩu tương ứng; thời điểm nhập khẩu thực tế hàng hóa là thời điểm cơ quan hải quan xác nhận hàng hóa đưa ra khỏi kho ngoại quan".

Như vậy, nếu Công ty hay chủ kho có ủy quyền của chủ sở hữu hàng hoá sẽ được phép thay mặt chủ hàng làm thủ tục xuất, nhập hàng hóa ra, vào kho ngoại quan.

Lưu ý công ty trường hợp chủ hàng là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài

nếu đã có quyền nhập khẩu theo quy định của Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam mới được quyền thực hiện các hoạt động liên quan đến quyền nhập khẩu theo Điều 6, 7 Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018:

"Điều 6. Các trường hợp không phải cấp Giấy phép kinh doanh

1. Ngoài các hoạt động thuộc trường hợp phải cấp Giấy phép kinh doanh quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế thuộc trường hợp quy định tại điểm b và c khoản 1 Điều 23 Luật đầu tư được quyền thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định này sau khi đăng ký thực hiện các hoạt động đó tại các giấy tờ có liên quan theo quy định của Luật đầu tư, Luật doanh nghiệp.

... Điều 7. Thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa

…2. Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đã có quyền nhập khẩu, được nhập khẩu hàng hóa từ nước ngoài và khu vực hải quan riêng vào Việt Nam, theo các điều kiện sau:

a) Hàng hóa nhập khẩu không thuộc danh mục hàng hóa cấm nhập khẩu; danh mục hàng hóa tạm ngừng nhập khẩu; danh mục hàng hóa không được quyền nhập khẩu trong các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên;

b) Đối với hàng hóa nhập khẩu thuộc danh mục hàng hóa nhập khẩu theo giấy phép, theo điều kiện, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài phải có giấy phép hoặc đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật.

…5. Đối với lĩnh vực đầu tư kinh doanh có điều kiện, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài được thực hiện hoạt động kinh doanh khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật".

Công ty tham khảo nội dung các quy định trên để thực hiện việc nhập khẩu của mình. Trường hợp phát sinh vướng mắc, công ty liên hệ trực tiếp với Chi cục Hải quan nơi dự kiến đăng ký tờ khai để được hướng dẫn cụ thể.